TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **126/**2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 529/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ cư trú: số 193 ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bà **Tạ Thị Hoa**, sinh năm 1983

Địa chỉ thường trú: Thôn L, xã T, huyện H tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ cư trú: số 193 ấp B, xã Đ, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Tạ Thị H đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình theo giấy chứng nhận kết hôn số 29, ngày 29/5/2001. Vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn được. Nay ông L, bà H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa hai người.

Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Thị Hà T, sinh ngày 05/5/2001 (đã trưởng thành) và cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 30/01/2012. Ông L và Bà H thống nhất giao cháu Đ cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông L có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Ông L và bà H mỗi người tự nguyện chịu là 150.000 đồng.

[2] Ngày 27/10/2023, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông L, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Tạ Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Thị Hà T, sinh ngày 05/5/2001 (đã trưởng thành) và cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 30/01/2012. Ông L và bà H thống nhất giao cháu Đ cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông L có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông L, bà H mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024281, số 0024280 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật